

Gỡ “nút thắt” hạ tầng lưới điện tại các dự án giao thông

KỶ 1: CỘT ĐIỆN “NGÁNG” TIẾN ĐỘ?

Nhiều dự án giao thông trên địa bàn tỉnh đang có nguy cơ chậm tiến độ do phải dừng thi công hoặc thi công cầm chừng để chờ di chuyển hạ tầng lưới điện trên tuyến. Sự chậm trễ này không chỉ gây khó khăn cho đơn vị thi công mà còn ảnh hưởng đến hiệu quả nguồn vốn đầu tư.

Đường nào cũng “vướng điện”

Trên 250 cột điện chưa được di chuyển là con số ghi nhận chỉ tại 5 dự án giao thông mà Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh đang quản lý và triển khai. Ngoài ra, tại các dự án do chủ đầu tư là ban quản lý dự án xây dựng cơ sở hạ tầng 8 huyện, thành phố làm chủ đầu tư, số lượng cột điện chưa di dời tại các dự án lên tới trên 500 cột và nhiều trạm biến áp. Việc chậm trễ di dời hạ tầng lưới điện ra khỏi phạm vi của các dự án giao thông hiện nay đang là trở ngại rất lớn, làm chậm tiến độ chung dự án, gây lãng phí nguồn vốn đầu tư.

Dự án cải tạo, nâng cấp đường tỉnh 455 đoạn từ xã An Dục, huyện Quỳnh Phụ đến đường tỉnh 456, huyện Thái Thụy có chiều dài trên 7km. Đến nay, công tác giải phóng mặt bằng (GPMB) của dự án diễn ra tương đối thuận lợi; đặc biệt, đoạn qua địa phận huyện Quỳnh Phụ đã được bàn giao xong mặt bằng đất nông nghiệp và đất ở trên tuyến cho đơn vị thi công. Tuy nhiên, hiện trên tuyến còn vướng mặt bằng tại vị trí của 60 cột điện khiến đơn vị thi công chưa thể hoàn thành các hạng mục như kế hoạch. Ông Phạm Vũ Hiệp, cán bộ kỹ thuật Công ty Cổ phần Thịnh Vương TVT cho biết: Hầu hết các cột điện này nằm vào phạm vi lòng đường, rãnh thoát nước nên nhiều vị trí phải bỏ lại

không thi công được nền đường, rãnh thoát nước, tiếm lấn nguy cơ gây mất an toàn lao động, an toàn điện và an toàn giao thông trên tuyến. Tại dự án nâng cấp cải tạo đường tỉnh 454, đoạn từ thành phố Thái Bình đến cầu Sa Cao, trong đó giai đoạn 1 của dự án có chiều dài gần 3,5km, đoạn từ đầu tuyến đến nút giao với đường ĐH.13. Dự án được khởi công từ tháng 9/2021, thời gian thực hiện hợp đồng là 25 tháng, theo đó thời hạn chỉ còn 5 tháng. Đến nay, đơn vị thi công đã hoàn thành nền mặt đường đến lớp bê tông nhựa C19 đạt 2,5/3,47km; thi công rải lớp cấp phối đá dăm loại 2 được 2,9/3,47km; thi công rải lớp 3,9/4,9km; sản lượng xây lắp đạt

khoảng 101/137 tỷ đồng. Tuy nhiên, theo đánh giá của chủ đầu tư dự án và đơn vị thi công, dự án có nguy cơ không hoàn thành đúng kế hoạch nếu “nút thắt” về mặt bằng lưới điện không sớm được giải quyết. Ông Nguyễn Kim Tuyến, cán bộ kỹ thuật Công ty TNHH Môi trường xanh Long Hưng cho biết: Hiện dự án còn vướng mặt bằng của 35 cột điện và 2 trạm biến áp; trong đó, giai đoạn 1 của dự án còn 16 cột trung thế chưa được di dời. Đơn vị thi công đã nhiều lần kiến nghị với chính quyền địa phương và ngành điện để tháo gỡ, tuy nhiên quá trình triển khai vẫn chậm dẫn đến việc thi công bị ngắt quãng, ảnh hưởng tới tiến độ cũng như chất lượng công trình.

Nguy cơ chậm tiến độ vì hạ tầng lưới điện

Ông Bùi Châu Bình, Trưởng phòng Điều hành dự án, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh cho biết, nhiều dự án giao thông đã thi công hoàn thành cơ bản các hạng mục, nhưng vì hạ tầng lưới điện chậm di chuyển khiến dự án chậm tiến độ, nhiều lần phải xin gia hạn. Dự án tuyến đường tỉnh 454 (đường 223 cũ) đoạn từ đường Trần Thái Tông đến nút giao với quốc lộ 10 tại khu công nghiệp TBS Sông Trà là một ví dụ điển hình. Được khởi công từ tháng 9/2020, dự kiến hoàn thành vào tháng 6/2022, tuy nhiên, dự án đã phải xin gia hạn hợp đồng vì nhiều vướng mắc liên quan đến GPMB, trong đó có việc chậm di chuyển hệ thống lưới điện trên tuyến. Anh Đoàn Quang Nam, chỉ huy thi công công trình, Công ty Cổ phần Quản lý đường bộ Thái Bình cho biết: Trong quá trình triển khai thi công dự án, do vướng mắc mặt bằng trên 20 cột điện, nên đơn vị thi công đành phải khắc phục, thi công theo kiểu “xoi xọ” nước nền đường, đặt rãnh nước tại các vị trí có mặt bằng, còn lại để chờ. Điều này ảnh hưởng không nhỏ đến tiến độ cũng như chất lượng công trình. Ngoài ra, khi chúng tôi thi công



Dự án cải tạo, nâng cấp đường tỉnh 455 đoạn từ xã An Dục, huyện Quỳnh Phụ đến đường tỉnh 456, huyện Thái Thụy còn vướng mặt bằng 60 cột điện.

rải thảm, láng nhựa mặt đường xong, nhiều cột điện vẫn “chình ịch” giữa đường, tiếm lấn nguy cơ gây mất an toàn giao thông. Đến cuối năm 2022, nhờ sự chỉ đạo sát sao, kịp thời của chính quyền các cấp cũng như sự vào cuộc, phối hợp tích cực, đồng bộ của các ngành chức năng và đơn vị thi công, những vướng mắc này mới được giải quyết.

Trong 5 dự án mà Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh đang quản lý và triển khai thi công hiện đang vướng mắc 259 cột điện và

4 trạm biến áp. Hiện quá trình thi công gặp nhiều khó khăn do vướng mặt bằng tại các vị trí cột điện. Hầu hết các cột điện này nằm vào phạm vi lòng đường, rãnh thoát nước nên nhiều vị trí phải bỏ lại không thi công được nền đường, rãnh thoát nước, gây mất an toàn lao động, an toàn điện và mất an toàn cho người tham gia giao thông. Để bảo đảm tiến độ thi công xây dựng các dự án, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh đã nhiều lần gửi văn bản đề nghị

(còn nữa)
NGUYỄN THỜI



Những trưa hè nắng chang chang, cả nhà vừa ngồi vào mâm cơm thì mây đen ập xuống, làng quê thanh bình bỗng rộn rã tiếng ới, hò gọi nhau, những bước chân huyênh hục gấp gáp... tất cả tập trung để “chạy thóc”!

Kỷ một thời “chạy thóc”

Những ai sinh ra và lớn lên ở vùng nông thôn, hẳn đã từng một hoặc nhiều lần được trực tiếp trải nghiệm cảnh chạy thóc ngày mưa. Lúa vụ xuân mà nhiều làng quê quen gọi là lúa vụ chiêm, cho thu hoạch vào giữa hè, nắng cháy da cháy thịt, lại bất ngờ đổ mưa rào như trút nước. Trước kia, chưa có máy móc, ngày mưa dân làng phải ra đồng từ tờ mờ sáng, gặt lúa bằng liềm, dùng xe thổ cẩm những bó lúa về sân nhà, rồi chầu chực máy tuốt đến nhà tuốt lúa. Lúa tuốt xong, nhà nào có mái bằng (mái bê tông) thì vác thóc lên mái để phơi, nhà nào không có thì phơi ở sân gạch, các ngõ ngách ngập kín rơm rạ, bọn trẻ con tha hồ lăn lộn trong đụn rơm, sân thóc, thơm phức mùi rơm, lúa mới.

Đồn vào cốt tre, hoặc đóng bao, che đậy lại tránh mưa. Đặc biệt, khi có vài hạt mưa lác róc rơi xuống, ai cũng cuống quýt, căng thẳng, ra sức “chạy thóc”, một đến nỗi “thở bằng tai” nhưng có khi thu xong, trời lại nắng to. Cả làng vừa ầm ục vì được phen vất vả vừa mừng vì thóc chưa ướt, ai nấy cười xòa nói ông trời hay đùa” - bà Bùi Thị Hiền, thôn Phú Chủ, xã Việt Hùng kể lại. Xa quê hơn 20 năm nhưng “chạy thóc” vẫn đọng lại ấn tượng sâu đậm trong ký ức tuổi thơ của chị Đặng Tâm, 44 tuổi, Hà Nội. “Hôm nào nhà phơi thóc, giữa trưa, bố mẹ sẽ cất củ chè em tôi ra “trồng trời”, làm keng báo động. Nhiều hôm, đang say giấc nghĩ trưa, có người hô to: “Mua! Mua! Cả làng ơi mưa rồi!”, thế là người nào người nấy nhào nhào lao dậy “chạy thóc”, hóa ra là bị lừa. Ban ngày, thường người lớn ra đồng làm hết, để lại toàn trẻ con ở nhà phơi thóc, nếu không may trời mưa thì mấy chị em tha hồ vật lộn với sân thóc. Có hôm mưa ập đến bất ngờ, không kịp

“chạy”, thóc bị ngập trong nước, chị em tôi cũng ướt sũng, nhìn sân thóc vừa ướt xa vừa lo sợ bố mẹ sẽ chửi cho ăn no đòn. Cảnh chạy thóc làm tôi nhớ da diết một thời tuổi thơ gian khổ nhưng yêu lao động, biết giúp đỡ ông bà, bố mẹ và biết quý trọng từng hạt lúa, hạt thóc làm ra” - chị Đặng Tâm xúc động chia sẻ.

Nghĩa tình làng xóm

Giờ đây, cơ giới hóa đồng ruộng đã giải phóng sức lao động cho nông dân; tuy nhiên, khâu phơi thóc thì hầu hết vẫn được thực hiện thủ công, trừ một vài hộ tích tụ ruộng đất sản xuất lúa quy mô lớn đã đầu tư được hệ thống giàn sấy. Bởi vậy, đến nay việc “chạy thóc” vẫn xảy ra thường xuyên ở các làng quê mỗi dịp ngày mưa. Cũng chính từ sự kiện bất đắc dĩ này mà tình làng nghĩa xóm được gắn kết, bó bện hơn. Anh Nguyễn Văn Kiên, thôn Mễ Sơn 1, xã Tân Phong (Vũ Thư) chia sẻ: Gia đình tôi bắt đầu tích tụ 10ha đất để sản xuất lúa từ năm 2017 và

hiện nay là gần 40ha. Ban đầu, tôi chưa có điều kiện để xây dựng hệ thống sấy thóc, nên mấy vụ đầu tiên, tôi vữa bán thóc tươi vừa phải phơi hong hàng trăm tấn thóc một vụ. Thóc phơi đủ khô làng ngõ xóm và nhờ sản các hộ trong thôn. Mỗi khi trời mưa, chẳng ai bỏ ai mà cả làng đều nhiệt tình, xông ra “chạy thóc” hộ. Gia đình tôi thật sự xúc động, thấy tình làng nghĩa xóm ấm áp, tạo động lực cho tôi thêm nỗ lực, chăm chỉ lao động, nâng cao hiệu quả sản xuất, tạo việc làm, giúp đỡ bà con quê hương. Gia đình ông Hoàng Văn Nghiệp, xã Tam Quang mỗi vụ thường mua gần 10 tấn thóc nếp tươi về phơi, bảo quản để làm nghề phụ của gia đình. Ông cho biết: Vợ chồng tôi đã cao tuổi, con cái lại đi làm ăn xa, nên phơi nhiều thóc như vậy, những lúc “chạy” mưa thật sự rất vất vả. May có bà con lối xóm nhiệt tình, nhiều lượt đến giúp “chạy thóc” khi trời gần mưa, tránh được tình trạng thóc bị ướt, hỏng, nên không bị thiệt hại kinh tế.



Bà con hỗ trợ, giúp đỡ nhau vận chuyển thóc từ đồng về nhà.

“Làm nông vất vả đã quen, nhưng cảnh “chạy thóc” trời mưa thì ai cũng ngao ngán. Mà ông trời đến lạ, thường mưa lúc nửa ngày, bà con đã mệt nhỏi ngoài đồng, về nhà vừa bung được bát cơm lên ăn thì mây đen ập đầu ập đến. Nhà nhà vội vàng bỏ đồ mâm cơm, huyênh hục “chạy thóc”, tức là thu thóc

ĐÔNG HƯNG

Lò đốt rác chưa giải quyết triệt để rác thải nông thôn

Hiện nay, tiêu chí môi trường trong xây dựng nông thôn mới (NTM) nâng cao, NTM kiểu mẫu đang được các địa phương trên địa bàn huyện Đông Hưng nỗ lực thực hiện. Tuy nhiên, bên cạnh những chuyển biến đáng ghi nhận, lĩnh vực bảo vệ môi trường nông thôn vẫn còn nhiều bất cập, trong đó việc xử lý rác thải bằng lò đốt rác chưa giải quyết triệt để vấn đề rác thải nông

thôn. Với Đông Hưng, lò đốt rác của xã có công suất 3 tấn rác/ngày sau 10 năm hoạt động nay đã xuống cấp nghiêm trọng. Mỗi năm địa phương phải đầu tư hàng trăm triệu đồng nâng cấp, sửa chữa nhưng hiệu quả không như mong đợi. Ông Nguyễn Đức Khiêm, công chức tài nguyên - môi trường xã cho biết: Do nhu cầu, mức độ đô thị hóa của Đông Hưng, lượng rác thải công nghiệp, đặc biệt là rác thải sinh hoạt tăng lên. Lò đốt rác thì hư hỏng, xuống cấp, bãi chôn lấp thì quá đầy, xã đã xin bổ sung quy hoạch mở rộng nhưng chưa được phê duyệt và cũng chưa có kinh phí để thực hiện đầy đủ, gây ô nhiễm môi trường. Nhân lực thu gom và vận hành lò đốt rác thiếu bởi cơ chế, chính sách chưa xứng với công việc độc hại này.

Tuy nhiên, trên địa bàn huyện vẫn còn một số nơi xây ra tình trạng rác bừa bãi, nhiều bãi rác tự phát hình thành trong khu dân cư, cụm công nghiệp, ven đường giao thông... gây mất mỹ quan, gây ô nhiễm môi trường. Ngoài ra, tình trạng xả rác ra sông, ao hồ dù đã giảm so với trước nhưng vẫn còn. Hiện nay, phương pháp xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh nói chung, huyện Đông Hưng nói riêng chủ yếu là đốt thủ công kết hợp chôn lấp, phương pháp này không triệt để dẫn đến tình trạng ô nhiễm không khí, ô nhiễm môi trường nước và môi trường đất. Cần thiết phải áp dụng công nghệ xử lý rác thải tiên tiến để giảm thiểu tác động tiêu cực đến môi trường. Chủ trương quy hoạch, đầu tư xây dựng nhà máy rác thải công nghệ đốt rác phát điện sẽ mang lại nhiều lợi ích, đáp ứng nhu cầu phát triển bền vững của địa phương. Ông Lê Công Hưng, xã Đông Cường chia sẻ: Chủ trương xây dựng nhà máy xử lý rác thải phát điện của tỉnh là đúng, trúng. Tôi thấy các nước trên thế giới và một số tỉnh, thành ở nước ta đã áp dụng, tình ta thì chưa có, trong khi rác thải ngày càng nhiều, công nghệ xử lý hiện lạc hậu, chưa đáp ứng yêu cầu bảo vệ môi trường. Tôi mong tỉnh sớm nghiên cứu triển khai xây dựng nhà máy xử lý rác thải công nghệ cao song phải bảo đảm quy chuẩn chung. Để môi trường sống thực sự xanh, sạch, đẹp cần sự chung tay của mỗi người trong việc nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành việc thu gom, phân loại rác thải tại nguồn và đồng thuận với việc triển khai xử lý rác bằng công nghệ tiên tiến. Tính, huyện đây mạnh kêu gọi xã hội hóa vận động các nguồn lực đầu tư cho việc thu gom và xử lý rác thải sinh hoạt triệt để.

Theo thống kê của Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện, hiện nay trên địa bàn huyện có 11 khu xử lý rác thải sinh hoạt theo công nghệ lò đốt của 11 xã; hầu hết đã xuống cấp, năng lực xử lý rác không còn đáp ứng với nhu cầu thực tế của địa phương. Các xã còn lại xử lý rác theo phương pháp

chôn lấp với quy mô nhỏ từ 0,3ha đến 1ha. Các bãi rác đã lấp đầy khoảng 60 - 70% diện tích. Những năm qua, cấp ủy, chính quyền các cấp trong huyện luôn chú trọng đẩy mạnh tuyên truyền nâng cao ý thức của người dân trong việc thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt. Nhiều mô hình, cách làm hay trong thu gom, phân loại rác thải đã được các đoàn thể triển khai hiệu quả như: mô hình thu gom, phân loại rác tại nguồn; mô hình tiết kiệm gây quỹ từ thu gom phế liệu; mô hình làn nhựa; bể đựng bao bì thuốc bảo vệ thực vật... đã góp phần xử lý rác thải nông thôn. Ông Nguyễn Thế Trì, Trưởng thôn Khuốc Tây, xã Phong Châu thôn tin: Trên 95% cán bộ, nhân dân trong thôn đã thực hiện phân loại rác thải tại nguồn. Vì vậy, trong khu dân cư không còn bãi rác tự phát, trong nhà, ngoài ngõ, nơi công cộng đều sạch, đẹp. Bà Nguyễn Thị Bông, thôn Khuốc Tây cho biết: Hàng ngày, chất thải rắn có khả năng tái sử dụng, tái chế tôi gom lại mang tăng chi hội phụ nữ thôn bán lấy tiền giúp đỡ phụ nữ khó khăn, trẻ mồ côi; rác hữu cơ thì đảo hố trong vườn để xuống, lấp đất trồng cây. Lượng rác còn lại chúng tôi bỏ vào thùng để tổ thu gom rác thu. Mong các địa phương khác cũng tổ chức thu gom, phân loại rác thải



Khu xử lý rác thải xã Đông La (Đông Hưng) lò đốt rác luôn đủ lửa, song lượng rác thải vẫn chất đầy.

TRUNG HIẾU

QUYNH LƯU